

Bản án số: 63/2017/HSST

Ngày: 26 - 9 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Ngầu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phùng;

2. Ông Phan Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Trang Nhung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Cao Việt Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2017/HSST ngày 31/8/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2017/HSST-QĐ ngày 11/9/2017, đối với các bị cáo:

1. **Võ Văn N**, sinh ngày 25/3/1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 11, ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tây Ninh; số CMND: 291033380; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 03/12; con ông Võ Văn L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; có vợ tên: Trần Thị Ngọc C, sinh năm 1998; và 01 người con, sinh năm 2015; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 82/2016/HSST ngày 29/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 27/5/2016; chấp hành xong hình phạt ngày 27/11/2016; chưa hết thời hạn xóa án tích; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/7/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. **Nguyễn Văn C**, sinh ngày 27/5/1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ 15, ấp L, xã N, huyện P, tỉnh Tây Ninh; số CCCD: 072092001095; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1958 và bà Cao Thị Loan, sinh năm 1958; có vợ tên: Lê Thị Ngọc G, sinh năm 1990; và có 02 người con, người lớn nhất sinh năm 2013, người nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt hành chính số 77/QĐ-XPHC ngày 14/5/2016 của Trưởng Công an xã Suối Ngô, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa nộp phạt, chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/7/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 4, ấp H, xã N, huyện P, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 05/01/2017, Võ Văn N chở Nguyễn Văn C bằng xe mô tô hiệu Sirius, biển số 70K1-3940.89 của gia đình C đến khu vực tổ 4, ấp H, xã N, huyện P, tỉnh Tây Ninh, N nhìn thấy trước hiên nhà anh Nguyễn Thanh T có treo 01 lồng chim bên trong có 01 con chim Nhồng nên N rủ C trộm cắp con chim Nhồng để bán lấy tiền đi chơi thì C đồng ý. Quan sát thấy không có ai, N dừng xe để C đi vào nhà anh T lấy trộm lồng chim bên trong có 01 con chim Nhồng. Sau đó, N chở C đến tiệm mua bán chim cảnh “Thành Đ” tại khu phố G, thị trấn P, huyện P, tỉnh Tây Ninh bán con chim Nhồng được 800.000 đồng, cùng nhau tiêu xài.

Tại Cơ quan điều tra Võ Văn N và Nguyễn Văn C khai nhận rõ hành vi các bị cáo đã thực hiện.

*** Kết luận giám định:**

Tại Kết luận định giá tài sản số 27, ngày 05/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận:

- 01 con chim cảnh, loại chim Nhồng tại thời điểm ngày 05/01/2017 có giá trị là 3.167.000 đồng;

- 01 cái lồng nuôi nhốt chim bằng inox tại thời điểm ngày 05/01/2017 có giá trị 230.000 đồng.

*** Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng:** Vật chứng không thu hồi được vì Lê Thành Đ chủ tiệm mua bán chim cảnh “Thành Đ” không xác định được có mua chim Nhồng của N hay không và không có chim Nhồng mà N và C trộm cắp tại tiệm mua bán chim cảnh “Thành Đ”.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại Nguyễn Thanh T yêu cầu các bị cáo bồi thường 5.000.000 đồng.

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 63/QĐ/KSĐT ngày 30 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Văn N, Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Võ Văn N, Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Văn N từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 đến 12 tháng tù.

* Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo N trình bày: Bị cáo ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C trình bày: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 15 giờ ngày 05/01/2017, các bị cáo N và C đã lén lút trộm cắp tài sản là 01 lồng chim bên trong có 01 con chim Nhồng của anh Nguyễn Thanh Tùng treo trước hiên nhà thuộc tổ 4, ấp H, xã N, huyện P, tỉnh Tây Ninh. Sau khi trộm được tài sản, trên đường đi C vứt bỏ lồng chim, còn con chim Nhồng các bị cáo đem bán cho tiệm mua bán chim cảnh “Thành Đ” tại khu phố G, thị trấn P, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh được số tiền 800.000 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số 27, ngày 05/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 con chim cảnh, loại chim Nhồng tại thời điểm ngày 05/01/2017 có giá trị là 3.167.000 đồng và 01 cái lồng nuôi nhốt chim bằng inox tại thời điểm ngày 05/01/2017 có giá trị 230.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo N và C trộm cắp là 3.397.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo Võ Văn N, Nguyễn Văn C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội nhưng vẫn cố tình thực hiện, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của các bị cáo gây ra.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo N là người khởi xướng việc chiếm đoạt tài sản, là người điều khiển xe mô tô tạo điều kiện cho bị cáo C thực hiện tội phạm; bị cáo C là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (lồng

chim và 01 con chim Nhồng) của anh T; do đó, vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các yếu tố về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội; đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy cả 02 bị cáo đều có nhân thân không tốt; bị cáo N có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành án trở về địa phương, bị cáo không hướng thiện trở thành người công dân tốt mà tiếp tục phạm tội; bị cáo C có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Điều này cho thấy các bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt với mức án tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và đồng thời mới có tác dụng giáo dục răn đe phòng ngừa chung.

* Đối với Lê Thành Đ – chủ tiệm mua bán chim cảnh “Thành Đ” không xác định được có mua chim Nhồng của N và C bán hay không nên không có cơ sở xử lý.

* Đối với Nguyễn Văn D chủ sở hữu xe mô tô 70K1-394.89 không biết việc bị cáo Cường dùng xe mô tô trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng không thu hồi được vì Lê Thành Đ chủ tiệm mua bán chim cảnh “Thành ” không xác định được có mua chim Nhồng của N hay không và không có chim Nhồng mà N và C trộm cắp tại tiệm mua bán chim cảnh “Thành Đ” nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị lông chim và 01 con chim Nhồng bị mất trộm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Các bị cáo Võ Văn N, Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Võ Văn N, Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Võ Văn N** 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/7/2017.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17/7/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự;

Ghi nhận người bị hại anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu các bị cáo Võ Văn Nhiều, Nguyễn Văn Cường bồi thường thiệt hại.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 98 và Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Văn N, Nguyễn Văn C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh Nguyễn Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Văn Ngẫu